

Tiếp tục hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới trong kỷ nguyên mới

GS, TS. LÊ VĂN LỢI

Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam; Email: levanloipa@yahoo.com

Nhận ngày 2 tháng 1 năm 2026; chấp nhận đăng tháng 3 năm 2026.

Tóm tắt: Cùng với việc khởi xướng và lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc đổi mới, đưa lại những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử cho sự phát triển đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam đã không ngừng sáng tạo, bổ sung, phát triển lý luận về đường lối đổi mới. Bước sang kỷ nguyên phát triển mới, lý luận về đường lối đổi mới cần tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện để thực hiện tốt vai trò là cấu phần của nền tảng tư tưởng của Đảng, cùng với Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thật sự là ngọn đuốc soi đường cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trên hành trình xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội (CNXH).

Từ khóa: hoàn thiện; lý luận về đường lối đổi mới; kỷ nguyên mới; chủ nghĩa xã hội.

Abstract: Alongside initiating and leading the people in carrying out the renovation (Đổi mới) process, thereby achieving tremendous accomplishments of historical significance for national development, the Communist Party of Vietnam has continuously innovated, supplemented, and developed theoretical frameworks on the renovation policy. Entering a new era of development, these theoretical foundations need to be further refined and enhanced so that they can effectively serve as a core component of the Party's ideological foundation. Together with Marxism - Leninism and Hồ Chí Minh Thought, they must truly function as a guiding torch for the entire Party, the armed forces, and the people in the journey toward building a peaceful, independent, democratic, prosperous, civilized, and happy country, steadily advancing toward socialism.

Keywords: improvement; theory of renovation policy; new era; socialism.

1. Đặt vấn đề

Lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiếp thu một cách có chọn lọc tinh hoa văn hóa, cùng những thành tựu phát triển của nhân loại vào thực tiễn xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ đổi mới.

Trong những năm 80 của thế kỷ trước, xuất phát từ thực tiễn biến động phức tạp của thế giới và nguy cơ cấp bách trong nước, với lập trường kiên định, tư duy đột phá, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khởi xướng và lãnh đạo toàn dân tộc thực hiện công cuộc đổi mới đất nước. Kể từ Đại hội Đảng lần thứ VI, khi Đảng bắt đầu khởi xướng công cuộc Đổi mới, đến nay, trải qua các kỳ Đại hội, lý luận về đường lối đổi mới không ngừng được bổ sung,

phát triển. Sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, thông qua tổng kết thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới, Đảng ta đã định hình, hoàn thiện và từng bước hiện thực hóa lý luận về đường lối đổi mới. Đại hội XIII của Đảng nhận định: “Nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH, lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021).

Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định: “Sau 40 năm thực hiện công cuộc Đổi mới, Đảng ta đã từng bước xây dựng và hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Đồng thời, tại Đại hội XIV, trên cơ sở tổng kết 40 năm đổi mới, Đảng

tiếp tục có những bổ sung quan trọng với nhiều nội dung mới, có tính đột phá. Trong đó, một trong những điểm nổi bật là lý luận về đường lối đổi mới đã chính thức được xác định là một trong ba bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng. Việc chính thức xác lập lý luận về đường lối đổi mới như một bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng phản ánh tầm nhìn chiến lược, chiều sâu tư duy lý luận của Đảng, khẳng định đường lối đổi mới không đơn thuần là giải pháp tình thế hay một sách lược mang tính nhất thời trong một giai đoạn lịch sử nhất định, mà đã được phát triển và xác lập là tư tưởng chỉ đạo mang tính lâu dài, nhất quán. Lý luận về đường lối đổi mới thực sự là tư tưởng xuyên suốt, cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò định hướng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ đổi mới.

2. Nội dung

2.1. Những nội dung cơ bản của lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam

Đại hội XIV của Đảng đã chỉ rõ Lý luận về đường lối đổi mới “là tổng thể các quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn, định hướng phát triển đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Nhân dân là trung tâm, là chủ thể; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; xác lập mô hình CNXH Việt Nam với 3 trụ cột nền tảng: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Với các nghị quyết thể hiện quyết sách chiến lược của Bộ Chính trị ban hành ngay trước Đại hội XIV và đặc biệt là với những điểm mới mang tính đột phá về tư duy lý luận của Đại hội XIV, Đảng đã đã có bước hoàn thiện, phát triển lý luận về đường lối đổi mới, trong đó xác định rõ *mục tiêu, chủ thể, động lực* và *các trụ cột* của công cuộc đổi mới đất nước trong kỷ nguyên phát triển mới.

Về *mục tiêu*, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng khẳng định mục tiêu chiến lược nhất quán, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với CNXH. Để đạt được mục tiêu chiến lược đó, trong kỷ nguyên mới, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải nỗ lực hoàn thành hai mục tiêu 100 năm: đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao; từ đó “xây dựng

thành công một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên CNXH” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Đối với giai đoạn 5 năm trước mắt, từ năm 2026 đến năm 2030, Đại hội XIV của Đảng đặt ra mục tiêu hết sức táo bạo là phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân từ 10%/năm trở lên; GDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 8.500 USD/năm, nhằm tạo nên bước phát triển đột phá trong kỷ nguyên mới. Đặc biệt, lý luận về đường lối đổi mới khẳng định rõ, tăng trưởng cao, phát triển nhanh nhưng phải bao trùm và bền vững - sự phát triển bảo đảm mọi người dân, mọi vùng miền đều được thụ hưởng thành quả phát triển, không ai bị bỏ lại phía sau; kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và bảo vệ môi trường, đáp ứng nhu cầu hiện tại mà không làm ảnh hưởng đến khả năng phát triển của các thế hệ tương lai.

Chủ thể của công cuộc đổi mới là Đảng, Nhà nước và Nhân dân, trong đó, mối quan hệ giữa các chủ thể được xác lập theo nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ. Vai trò lãnh đạo của Đảng được thực hiện thông qua việc hoạch định Cương lĩnh, chiến lược, các chủ trương, chính sách lớn; bằng công tác tổ chức, cán bộ, hoạt động kiểm tra, giám sát, cũng như thông qua sự nêu gương của đội ngũ đảng viên. Quan trọng nhất, ý nghĩa sâu sắc nhất là hoạt động lãnh đạo, cầm quyền của Đảng phải thực hiện được mục tiêu tất cả vì lợi ích của Nhân dân, mang lại hạnh phúc thật sự cho nhân dân. Nhà nước quản lý xã hội chủ yếu bằng pháp luật và hệ thống cơ chế, thể chế, qua đó cụ thể hóa và thể chế hóa các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng thành các quy định và chính sách thực thi, kiến tạo môi trường, điều kiện, hành lang pháp lý cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Nhân dân là chủ thể, trung tâm, vừa là động lực vừa là mục tiêu tối cao của quá trình đổi mới, cũng như của toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Lý luận về đường lối đổi mới của Đảng quán triệt một cách sâu sắc quan điểm “dân là gốc”, theo đó, mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều phải xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền lợi chính đáng của Nhân dân; lấy hạnh phúc của Nhân dân làm tiêu chí đánh giá và mục tiêu hướng tới. Tại Đại hội XIV, Đảng một lần nữa nhấn mạnh “dân là gốc” là thước đo cao nhất của mọi quyết sách, là tư tưởng xuyên suốt văn kiện và là cội nguồn sức mạnh của cách mạng Việt

Nam (Tạp chí Cộng sản, 2025) Trong giải quyết mối quan hệ giữa các chủ thể Đảng, Nhà nước và Nhân dân, Đảng nhấn mạnh việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa trên nòng cốt là Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021), gắn việc thực hiện cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Về động lực phát triển đất nước trong tiến trình đổi mới, Đảng xác lập mô hình tăng trưởng dựa trên sự chuyển đổi căn bản động lực phát triển, từ dựa vào những động lực truyền thống như tài nguyên thiên nhiên, lao động giá rẻ v.v... sang lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực chính và phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất. Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đã khẳng định, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là “là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới” (Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.) Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị khẳng định kinh tế tư nhân là “một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia (Nghị quyết số 69-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân)”. Đây là những quan điểm mang tính đột phá về việc xác định động lực phát triển đất nước trong lý luận về đường lối đổi mới của Đảng đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới, đã được cập nhật trong văn kiện Đại hội XIV, phản ánh bước nhảy vọt về tư duy phát triển của Đảng. Ngoài ra, cũng cần khẳng định rằng, cùng với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế tư nhân, Đảng cũng luôn chú trọng, đề cao văn hóa như một động lực và “hệ điều tiết phát triển đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Hơn nữa, Văn kiện Đại hội XIV còn xác định cùng với phát huy sức mạnh của văn hóa, việc khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí và khát vọng phát triển, tinh thần dân chủ, sức sáng tạo, tinh thần tự chủ chiến lược, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của toàn dân tộc đều là những động lực to lớn cho sự phát triển đất nước.

Lý luận về đường lối đổi mới của Đảng khẳng định ba trụ cột nền tảng của mô hình CNXH Việt Nam là: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nhà

nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Quan niệm phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là “một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta, là thành quả lý luận quan trọng qua 35 năm thực hiện đường lối đổi mới” (Nguyễn Phú Trọng, 2022). Cùng với quá trình hoàn thiện lý luận cũng như thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng ngày càng xác định rõ vị trí, vai trò của các thành phần kinh tế, trong đó khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất, đồng thời từng bước xác lập cách tiếp cận phù hợp trong việc xử lý mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội, với việc nhấn mạnh vai trò quyết định của thị trường trong huy động, phân bổ các nguồn lực phục vụ phát triển. Trong bối cảnh mới, nhằm tiếp tục hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng đặc biệt chú trọng thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất mới, ưu tiên các mô hình tăng trưởng gắn với kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong tiến trình đổi mới hệ thống chính trị, gắn với đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả. Trong bối cảnh Đảng, Nhà nước vừa tiến hành công cuộc “sắp xếp lại giang sơn”, vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, Đảng đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng Nhà nước liêm chính, hạn động, kiến tạo phát triển, phục vụ nhân dân và gắn với đảm bảo sự vận hành thông suốt, hiệu quả của bộ máy hệ thống chính trị mới.

Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện có hiệu quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng” là trụ cột để đảm bảo quyền làm chủ thực sự của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực. Đặc biệt, từ Đại hội lần thứ XIII, Đảng chính thức đưa mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội thành một trong 10 mối quan hệ lớn cần giải quyết, đồng thời xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật nhằm phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa trên tinh thần “thượng tôn pháp luật” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021).

Đại hội XIV tiếp tục khẳng định phát huy dân chủ phải đi đôi với “tăng cường trách nhiệm, trật tự, kỷ cương xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026).

Bên cạnh ba trụ cột cơ bản nêu trên, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng còn xác lập các trụ cột về văn hóa, an ninh - quốc phòng - đối ngoại, trong đó, trụ cột về văn hóa là nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với các giá trị dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học; trụ cột về an ninh - quốc phòng - đối ngoại là thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân vững chắc, đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hướng tới phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế. Đặc biệt, tại Đại hội XIV, Đảng đã lần đầu tiên xác định đối ngoại, hội nhập quốc tế là nhiệm vụ “trọng yếu, thường xuyên”, đặt đối ngoại và hội nhập quốc tế ngang hàng với an ninh, quốc phòng. Cùng với đó, Đảng đồng thời khẳng định yêu cầu phát triển đối ngoại “tương xứng với tầm vóc lịch sử, văn hóa và vị thế của đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Đây là những bước phát triển mới trong tư duy đối ngoại nói riêng, trong lý luận về đường lối đổi mới của Đảng nói chung, thể hiện khát vọng nâng tầm vị thế đất nước trong kỷ nguyên mới.

Lý luận về đường lối đổi mới đã chỉ rõ 10 mối quan hệ lớn cần giải quyết trong quá trình phát triển. Theo đó, việc xử lý đúng đắn các mối quan hệ này đòi hỏi tư duy biện chứng, không máy móc, giáo điều, luôn phải xuất phát từ thực tiễn đất nước và yêu cầu cụ thể của từng giai đoạn phát triển. Đặc biệt, Đại hội XIV của Đảng đã bổ sung, phát triển lý luận về đường lối đổi mới khi khẳng định vai trò then chốt của thể chế phát triển trong xây dựng, phát triển đất nước. Thể chế phát triển được định vị là “giường mới” của các trụ cột phát triển, là “điểm tựa” của các chủ thể và là “mắt xích” của các mối quan hệ lớn. Lý luận về đường lối đổi mới chỉ rõ, việc tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bao trùm, bền vững đất nước là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá chiến lược cho công cuộc đổi mới trong kỷ nguyên mới.

Có thể nói, với quyết tâm đầy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, trong thời gian qua, Đảng đã từng bước bổ sung, phát triển về mặt lý luận, giúp cho lý luận về đường lối đổi mới bám sát những diễn biến, vận động của bối cảnh trong nước và quốc tế, mô hình CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam ngày càng trở nên sáng rõ, kịp thời đáp ứng những yêu cầu của giai đoạn

phát triển mới. Mặt khác, với tinh thần hành động quyết liệt, một trong những điểm mới quan trọng của Văn kiện Đại hội XIV là đánh giá rõ ràng kết quả thực hiện, bài học về tổ chức thực hiện, ban hành chương trình hành động kèm Báo cáo chính trị, quyết tâm khắc phục điểm yếu của nhiều nhiệm kỳ là “tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu”. Mỗi nội dung quan trọng của lý luận về đường lối đổi mới đều gắn với những mục tiêu, yêu cầu cụ thể, chủ thể chịu trách nhiệm cụ thể và tiến độ triển khai cụ thể. Việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội được đánh giá là một bước đột phá trong việc khẩn trương đưa Nghị quyết vào cuộc sống. Đây là bước đột phá để lý luận về đường lối đổi mới gắn bó chặt chẽ hơn nữa với thực tiễn, nhanh chóng được cụ thể hóa trong thực tiễn, thực sự là ngọn đuốc soi đường cho con đường đi lên CNXH của đất nước ta.

2.2. Yêu cầu và giải pháp tiếp tục hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới trong kỷ nguyên mới

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã viết nên những trang sử mới, gắn với những giai đoạn và dấu mốc trọng đại của cách mạng Việt Nam. Trải qua gần một thế kỷ, Đảng đã lãnh đạo nhân dân trải qua 3 kỷ nguyên: kỷ nguyên đấu tranh giành độc lập dân tộc (1930 - 1945); kỷ nguyên bảo vệ nền độc lập, kháng chiến chống xâm lược, thống nhất Tổ quốc, bước đầu đi lên CNXH (1945 - 1985); kỷ nguyên đổi mới, hội nhập và phát triển (1986 - 2025) và bắt đầu bước vào kỷ nguyên thứ tư - kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc, với cột mốc là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV năm 2026.

Trong bối cảnh hiện nay, Việt Nam đang hội tụ nhiều thời cơ thuận lợi và đã tích lũy những tiền đề quan trọng về tiềm lực và vị thế để vươn lên phát triển mạnh mẽ; tuy nhiên, để tạo ra bước chuyển mang tính đột phá thì phải có những bước đổi mới mang tính cách mạng, nếu không sẽ bỏ lỡ thời cơ và khó có thể hoàn thành hai mục tiêu 100 năm. Với tư cách là một hợp phần của nền tảng tư tưởng của Đảng, lý luận về đường lối đổi mới cũng cần phải được đổi mới, hoàn thiện mới có thể đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn trong kỷ nguyên mới. Điều đó cũng có nghĩa là, công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới đòi hỏi chúng ta phải thông qua tổng kết thực tiễn để tiếp tục bổ sung, phát triển lý luận về đường lối đổi mới, làm cho lý luận về đường lối đổi mới của Đảng ngày càng hoàn thiện, bám sát

những vận động của đời sống và luôn luôn tươi mới.

Trong quá trình bổ sung, phát triển, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới nhằm đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới, cần chú trọng các định hướng cơ bản sau:

Một là, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới phải trên tinh thần kiên định các quan điểm chỉ đạo của Đảng, kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định con đường đi lên CNXH. Đây là vấn đề có tính nguyên tắc, đòi hỏi phải được tuân thủ và quán triệt một cách sâu sắc trong quá trình hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới của Đảng. Trong những thời khắc mang tính sống còn của chế độ, tinh thần kiên định, không “ngả nghiêng, dao động” trước những diễn biến của tình hình quốc tế, đứng vững trên cơ sở kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên trì con đường đi lên CNXH chính là nền tảng cho những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử mà Đảng ta đã giành được trong công cuộc đổi mới.

Hai là, quán triệt nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, kết hợp giữa tổng kết thực tiễn với nghiên cứu lý luận; giữa tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với hoạch định và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Thường xuyên đối chiếu lý luận với thực tiễn đất nước và xu thế vận động của thời đại để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, phát triển lý luận về đường lối đổi mới cho phù hợp, như Tổng Bí thư Tô Lâm đã định hướng: phải “đứng trên mảnh đất thực tiễn Việt Nam để định ra phương pháp cho Cách mạng Việt Nam trong thời đại mới”; xuất phát từ những vấn đề cấp bách mà thực tiễn đặt ra để “thiết kế tổng thể con đường đi lên của đất nước” (Tô Lâm. 2024).

Ba là, giải quyết tốt quan hệ giữa kế thừa, bổ sung và phát triển. Một mặt, phải kế thừa truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, kế thừa một cách có chọn lọc tinh hoa văn hóa và các thành tựu phát triển của nhân loại, kế thừa những thành quả lý luận mà Đảng ta đã đạt được qua 40 năm đổi mới, đồng thời có sự bổ sung, phát triển phù hợp với bối cảnh trong nước và quốc tế, với thực tiễn xây dựng và bảo vệ tổ quốc, phù hợp với những yêu cầu đặt ra của kỷ nguyên phát triển mới.

Bốn là, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới không tách rời việc đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. “Xây đi đôi với chống” là yêu cầu có tính quy luật của cách mạng Việt Nam, đồng thời là nguyên tắc xuyên suốt của việc hoàn

thiện lý luận về đường lối đổi mới. Việc hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới trong kỷ nguyên mới đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục có sự kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, trong đó, “xây” là nhiệm vụ cơ bản, cốt lõi, còn “chống” là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Trước những diễn biến ngày càng phức tạp của tình hình trong nước và quốc tế, đặc biệt là sự gia tăng các hoạt động chống phá trên không gian mạng, chúng ta cần kịp thời định hướng, uốn nắn và khắc phục nhận thức lệch lạc, sai lầm có nguy cơ lan rộng; đồng thời kiên quyết đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, những thành tựu của công cuộc đổi mới. Theo nghĩa đó, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng cũng chính là một phương diện quan trọng góp phần thúc đẩy quá trình phát triển và hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam.

Đứng vững trên những định hướng cơ bản này, cần chú trọng thực hiện một số giải pháp sau để lý luận về đường lối đổi mới thực sự là nền tảng tư tưởng, ngọn đuốc soi đường cho công cuộc đổi mới đất nước trong kỷ nguyên mới:

Thứ nhất, tiếp tục chú trọng, tăng cường công tác tổng kết lý luận và thực tiễn, trên cơ sở đó, bổ sung, hoàn thiện lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, hoàn thiện lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, hoàn thiện lý luận về nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; bổ sung những đặc trưng của mô hình CNXH ở Việt Nam, hoàn thiện mô hình phát triển của đất nước, xác định các biện pháp giải quyết các mối quan hệ lớn mang tính quy luật của quá trình xây dựng CNXH ở nước ta v.v...

Thứ hai, tăng cường trao đổi lý luận với các Đảng Cộng sản, các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới, tiếp thu, học hỏi, chọn lọc những kinh nghiệm, bài học có giá trị trong mô hình CNXH và con đường đi lên CNXH ở các nước. Chẳng hạn, lý luận về “CNXH đặc sắc Trung Quốc thời đại mới”, lý luận về “hiện đại hóa kiểu Trung Quốc”, lý luận về “dân chủ nhân dân toàn quá trình” v.v... của Trung Quốc là những ví dụ tiêu biểu cho những sáng tạo lý luận dựa trên nền tảng của chủ nghĩa Mác và tinh hoa văn hóa của dân tộc, có ý nghĩa tham khảo đối với Việt Nam trong quá trình hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới.

Thứ ba, tăng cường nghiên cứu, làm rõ đặc trưng phương Đông của CNXH. Công cuộc xây dựng CNXH ở các nước phương Đông như Việt Nam, Trung Quốc đã chứng minh rằng, văn hóa phương Đông, giá trị phương Đông có ý nghĩa to lớn đối với việc hoàn thiện mô hình CNXH hiện thực ở các nước phương Đông, đặc biệt là Việt Nam và Trung Quốc. Chính những yếu tố văn hóa, giá trị đó đã giúp cho các nước phương Đông xây dựng một mô hình CNXH phù hợp với đặc điểm thực tiễn của mình, vượt qua thử thách, khủng hoảng và đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp đổi mới hay cải cách mở cửa.

Thứ tư, chúng ta không chỉ cần tham khảo, học hỏi kinh nghiệm từ các nước xã hội chủ nghĩa, mà còn cần phải nghiên cứu, tiếp thu những thành quả của các nước nằm ngoài hệ thống xã hội chủ nghĩa. Trên thực tế, nhờ vào sự đổi mới tư duy, vượt ra khỏi quan niệm giản đơn đồng nhất kinh tế thị trường với chủ nghĩa tư bản, tiếp thu, học hỏi từ những quốc gia có nền kinh tế thị trường phát triển đã giúp chúng ta khắc phục khủng hoảng và đạt được những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới. Cố Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đúc kết lại: “Nói bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là bỏ qua chế độ áp bức, bóc lột tư bản chủ nghĩa; bỏ qua những thói hư tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ xã hội chủ nghĩa, chứ không phải bỏ qua cả những thành tựu, giá trị văn minh mà nhân loại đã đạt được trong thời kỳ phát triển chủ nghĩa tư bản. Đương nhiên, việc kế thừa những thành tựu này phải có chọn lọc trên quan điểm khoa học, phát triển” (Nguyễn Phú Trọng, 2022). Chính vì vậy, để hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam, chúng ta cũng cần tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, kế thừa trên cơ sở chọn lọc những kinh nghiệm, mô hình hay từ các quốc gia khác nhau trên thế giới, coi đó như là những thành tựu chung của nhân loại.

Thứ năm, đẩy mạnh nghiên cứu, xác định, xây dựng và phát triển CNXH công nghệ số trong kỷ nguyên mới. Kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, như đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã tổng kết, “là kỷ nguyên đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, với Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số” (Tô Lâm, 2025), trong bối cảnh đó, chúng ta cần phải tiếp tục phát triển lý luận về đường lối đổi mới bằng cách làm rõ bản chất của những mâu thuẫn mới đang nảy sinh trong nền kinh tế số, qua đó làm rõ đặc trưng của CNXH công nghệ số, xác định mô hình

CNXH công nghệ số.

3. Kết luận

Trải qua 40 năm đổi mới, Đảng ta đã không ngừng bổ sung, phát triển, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam. Lý luận về đường lối đổi mới là sáng tạo lý luận quan trọng, là sự kết tinh trí tuệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, thể hiện sự kiên định của Đảng đối với con đường đi lên CNXH, đồng thời thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng. Bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, lý luận về đường lối đổi mới cần không ngừng được bổ sung, phát triển, hoàn thiện, để thực sự đóng vai trò là bộ phận cốt lõi cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng, là ngọn đuốc soi đường cho hành trình xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên CNXH/.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (T.1). Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*. <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/toan-van-du-thao-cac-van-kien-dai-hoi-xiv-cua-dang-119251015163630117.htm>.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*. <https://xdocs.cdnchinhphu.vn/446259493575335936/2026/2/6/bao-caoc-ctri-17703880212842123567259-17703933605411372590556.pdf>.
- Nguyễn Phú Trọng. (2022). *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Tô Lâm. (2024). *Phát biểu tại cuộc họp Thường trực Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV của Đảng*. <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-to-lam-tai-cuoc-hop-thuong-truc-tieu-ban-van-kien-dai-hoi-xiv-cua-da-ng-119240813174024039.htm>
- Tô Lâm. (2025). *Việt Nam vững bước tiến vào kỷ nguyên mới và những vấn đề đặt ra đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc*. <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/cac-van-de/viet-nam-vung-buoc-tien-vao-ky-nguyen-moi-va-nhung-van-de-dat-ra-doi-voi-su-nghiep-bao-ve-to-quo-835332>.